

Bản án số: 78/2025/HSST

Ngày: 07/5/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Trọng Dữu
Ông Nguyễn Minh Đón

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Mạnh – Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên toà: Ông Đinh Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24/4/2025, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 54/2025/HSST ngày 28/3/2025; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2025/QĐXXST- HS ngày 08/4/2025 đối với bị cáo:

Hoàng Văn B, sinh năm 1996; Giới tính: nam; HKTT: Đ L, Đ K, T A, C B; Nơi ở: không cố định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 10/12; Con ông: Hoàng Thanh N; Con bà: Lý Thị H; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con út; Vợ con: chưa; Tiền án:

- Ngày 24/9/2021, bị TAND quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội xử phạt 22 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản.

- Ngày 21/6/2023, bị TAND quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt Bản án sơ thẩm số 172 ngày 24/9/2021 của TAND quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội bị cáo phải chấp hành 34 tháng tù giam.

- Ngày 20/11/2023 bị TAND quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội xử phạt 38 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 172 ngày 24/9/2021 của TAND quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội và Bản án số 142/2023/HSST ngày 21/6/2023 của TAND quận Nam Từ Liêm. TP. Hà Nội, bị cáo phải chấp hành 06 năm tù giam.

Nhân thân: Ngày 23/9/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 17/5/2017.

Danh chỉ bản số 42 ngày 08/2/2025 do Công an quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội lập; Bị cáo chấp hành án tại Trại giam Ngọc Lý – Bộ Công an. Hiện bị cáo trích xuất về Trại tạm giam số 1- Công an Thành phố Hà Nội. (có mặt).

Bị hại: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1994; Trú tại: Thôn Y L, xã Đ H, huyện K B, tỉnh H N. (có đơn vắng mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Thanh X – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Hà Nội. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn ra tại phiên tòa, nội dung vụ án đ- ọc tóm tắt nh- sau:

Năm 2017, trong thời gian làm việc tại quán Lẩu rượu thuốc số 67 đường N K, T H, C G, H N, Hoàng Văn B quen biết với anh Nguyễn Văn H (Sinh năm 1994; HKTT: Thôn Y L, Đ H, K B, H N). Sau đó, anh H chuyển đến làm tại quán lẩu Đức Trọc số 100 D V H, C G, H N. Ngày 18/11/2019, B nhắn tin cho anh H hỏi mượn chiếc xe máy Yamaha Exciter BKS: 90B2-921.69 để đi sang quận H Đ, TP. H N gặp người đàn ông quen biết xã hội tên M (B không rõ nhân thân lai lịch) đòi nợ số tiền 2.000.000 đồng, anh H đồng ý. Khoảng 09 giờ 30 ngày 19/11/2019, B đi đến quán lẩu Đức Trọc số 100 D V H, tại đây, anh H đã giao chiếc xe máy Yamaha Exciter BKS: 90B2-921.69 cho B mượn, không đưa đăng kí xe. Sau đó, B điều khiển xe đi xuống đường Trần Phú, quận Hà Đông, nhưng khi đến nơi, B không đòi được tiền nên đi về làng P M, M Đ II, N T L, H N rồi đi vào một quán Internet tại làng P M ngồi chơi game. Trong lúc ngồi chơi game, B nảy sinh ý định mang bán chiếc xe của anh H lấy tiền tiêu sài. B lập tài khoản Facebook "Bình Hoàng" và dùng tài khoản này tham gia vào "Hội mua bán xe máy cũ tại Hà Nội", B đăng bài để bán chiếc xe máy Yamaha Exciter BKS: 90B2-921.69 của anh H kèm theo số điện thoại 0962967415 của B. Khoảng 15h00 ngày 20/11/2019, B nhận được cuộc gọi của một người đàn ông không quen biết hỏi mua xe, do xe không có giấy tờ nên hai bên thỏa thuận giá xe là 12.000.000 đồng và hẹn mang xe khu vực ngã ba đường T Q H giao với đường P V Đ thuộc địa phận phường D V H, C G để giao dịch. Sau đó, B điều khiển xe đến khu vực ngã ba giao nhau giữa đường T Q H và P V Đ bán chiếc xe trên cho người đàn ông trên được 12.000.000 đồng. Số tiền này B đã sử dụng cá nhân hết. Do không thấy B trả xe, anh H nhiều lần gọi điện nhắn tin đòi

nhưng B không trả xe mà trốn tránh sau đó cắt liên lạc với anh H. Ngày 01/05/2020, anh H đến Cơ quan Công an phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy trình báo.

Cơ quan đã thu giữ hình ảnh trích xuất Camera vào hồi 09h33 ngày 19/11/2019 tại trước cửa quán lẩu Đức Trọc số 100 D V H, C G, H N có ghi lại hình ảnh anh H giao chiếc xe máy Yamaha Exciter BKS: 90B2-921.69 cho B.

Kiểm tra tài khoản facebook của anh H có tin nhắn giữa anh H và B về việc B hỏi mượn xe máy của anh H và có nội dung anh H nhắn tin đòi B trả chiếc xe máy.

Tại kết luận định giá tài sản số 355/TCKH-BBĐGHĐ ngày 27/8/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Cầu Giấy kết luận: Chiếc xe máy xe máy Yamaha Exciter BKS: 90B2-921.69 trị giá 42.290.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của B phù hợp với lời khai bị hại anh Nguyễn Văn H, lời khai anh Tô Nguyên C cùng các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 62/CT-VKSCG ngày 27/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố bị cáo Hoàng Văn B về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ lời khai của bị cáo, người bị hại, có đủ căn cứ kết luận: Hoàng Văn B phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s Điều 51; Điều 56; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Hoàng Văn B từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt 06 năm tù của bản án hình sự sơ thẩm số 279/2023/HSST ngày 20/11/2023 của TAND quận Cầu Giấy, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại trị giá chiếc xe bị chiếm đoạt.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát luận tội, bị cáo bào chữa: Bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Về tội danh nhất trí với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, đầu thú, bị cáo là người dân tộc Nùng nhận thức pháp luật còn hạn chế nên áp dụng

tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo sinh sống tại Đ L, Đ K, T A, C B là nơi đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi của tỉnh C B nên đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 19/11/2019, tại số 100 D V H, C G, H N, Hoàng Văn B mượn chiếc xe máy Yamaha Exciter BKS: 90B2-921.69 trị giá 42.290.000 đồng của anh Nguyễn Văn H để sử dụng. Sau đó, do cần tiền tiêu, ngày 20/11/2019, B đã tự ý mang bán chiếc xe cho người không quen biết với giá 12.000.000 đồng.

Xét thấy, hành vi của bị cáo lợi dụng sự quen biết mượn xe máy của anh Nguyễn Văn H để sử dụng. Sau đó, bị cáo mang bán chiếc xe trên cho người khác sau đó bỏ trốn. Hành vi trên của bị cáo đã phạm tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự xã hội. Bị cáo có nhân thân rất xấu, có 04 tiền án về tội chiếm đoạt tài sản. Mặc dù Bản án số 10/2016/HSST ngày 23/9/2016 của TAND huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng đã được xóa án tích, các bản án số 172/2021/HSST ngày 24/9/2021 của TAND quận Bắc Từ Liêm - Hà Nội, bản án số 142/2023/HSST ngày 21/6/2023 của TAND quận Nam Từ Liêm – Hà Nội, bản án số 279/2023/HSST ngày 20/11/2023 của TAND quận Cầu Giấy không tính tái phạm và tái phạm nguy hiểm vì thời điểm phạm tội trong vụ án này xảy ra trước thời điểm xét xử của 03 bản án trên nhưng thể hiện bị cáo coi thường pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục và cải tạo bị cáo.

Các bản án số 172/2021/HSST ngày 24/9/2021 của TAND quận Bắc Từ Liêm - Hà Nội, bản án số 142/2023/HSST ngày 21/6/2023 của TAND quận Nam Từ Liêm – Hà Nội, bản án số 279/2023/HSST ngày 20/11/2023 của TAND quận Cầu Giấy bị cáo chưa chấp hành xong. Vì vậy, cần áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, đầu thú. Vì vậy, cần nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh khó khăn, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Do chiếc xe bị cáo chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn H không thu hồi được, quá trình điều tra và tại phiên tòa anh Nguyễn Văn H yêu cầu bị cáo phải bồi thường 42.290.000 đồng. Xét thấy yêu cầu bồi thường của anh H là hợp pháp cần buộc bị cáo phải bồi thường cho anh H.

Về án phí: Xét thấy bị cáo là người dân tộc Nùng, sinh sống tại Đ L, Đ K, T A, C B vùng dân tộc thiểu số và miền núi của tỉnh C B là nơi đặc biệt khó theo Quyết định 582/QĐ-TTg năm 2017 do Thủ tướng Chính phủ ban hành. Vì vậy, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo được quyền kháng cáo và chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Văn B** phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 56; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Hoàng Văn B 02 năm 06 tháng** (hai năm sáu tháng) tù. Tổng hợp hình phạt 38 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 279/2023/HSST ngày 20/11/2023 của TAND quận Cầu Giấy - Hà Nội, tổng hợp hình phạt 22 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 172/2021/HSST ngày 24/9/2021 của TAND quận Bắc Từ Liêm - Hà Nội, tổng hợp 12 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 142/2023/HSST ngày 21/6/2023 của TAND quận Nam Từ Liêm – Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của các bản án là **08 năm 06 tháng** (tám năm sáu tháng) tù. Thời

hạn từ tính từ ngày 18/02/2023, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/02/2021 đến ngày 17/5/2021 và từ ngày 29/6/2021 đến ngày 26/9/2021.

3. Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn H số tiền 42.290.000 đồng (bốn mươi hai triệu hai trăm chín mươi ngàn đồng)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực thi hành, người được thi hành có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự đối với bị cáo Hoàng Văn B.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Công an quận Cầu Giấy;
- Chi cục THA quận Cầu Giấy;
- L- u hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Tuấn

